

SỞ GD & ĐT QUẢNG NAM TRƯỜNG THPT ÂU CƠ	KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA GIÁO VIÊN NĂM HỌC 2023-2024 MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN 12
--	---

I. Thông tin:

- Họ tên: **Bnướcch Grồng**
- Chức vụ: **Giáo viên**
- Lớp được phân công giảng dạy: **12/2, 12/4**

II. Thời gian thực hiện:

- Học kì 1:** từ tuần **01** đến tuần **18**
- Học kì 2:** từ tuần **19** đến tuần **35**

III. Kế hoạch cụ thể:

HỌC KỲ I					
Tuần	Tiết	Nội dung kiến thức đã thống nhất theo PPCT của tổ		Ghi chép điều chỉnh của giáo viên phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện dạy học	Ghi Chú
01	1	Chủ đề: Thực hiện pháp luật.	Bài 1: Pháp luật và đời sống.	1. Khái niệm, đặc trưng của pháp luật.	-Khuyến khích học sinh tự học: Mục 3a, 3b. Quan hệ giữa pháp luật với kinh tế, chính trị (Bài 1: Pháp luật và đời sống). -Không dạy: Mục 1c. Các giai đoạn thực hiện pháp luật.(Bài 2: Thực hiện pháp luật).
02	2			2. Mối quan hệ của pháp luật với đạo đức. 3. Vai trò của pháp luật đối Nhà nước, xã hội và công dân.	
03	3		Bài 2: Thực hiện pháp luật. (Bài kiểm tra thường xuyên 1)	1. Khái niệm, các hình thức thực hiện pháp luật.	
04	4			2. Vi phạm pháp luật.	
05	5			3. Các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí.	
06	6	Chủ đề: Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội.	Bài 3: Công dân bình đẳng trước pháp luật.	1. Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.	-Khuyến khích học sinh tự học: Mục 3. Trách nhiệm của Nhà nước trong việc bảo đảm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật.(Bài 3: Công dân bình đẳng trước pháp luật).
07	7			2. Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí.	
08	8	Ôn tập giữa học kỳ 1		Nội dung của Bài 1, 2, 3 theo ma trận.	
09	9	Kiểm tra giữa học kỳ 1		Theo đề của trường	



10	10	Chủ đề: Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội.	Bài 4: Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội.	1. Khái niệm bình đẳng trong hôn nhân, gia đình và trong lao động.	-Không dạy: Mục 1c, 2c, 3c. Trách nhiệm của Nhà nước trong việc đảm bảo quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình, trong lao động, trong kinh doanh (Bài 4: Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội).
11	11	(Tiếp theo)		2. Khái niệm bình đẳng trong kinh doanh.	
12	12	Bài 5: Quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo.		1. Khái niệm, nội dung, ý nghĩa của quyền bình đẳng giữa các dân tộc.	-Không dạy: Mục 1a. Khái niệm dân tộc.
13	13	Bài 5: Quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo.		2. Khái niệm, nội dung, ý nghĩa của quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo.	-Khuyến khích học tự học: Mục 1d, 2d. Chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo.
14	14			1. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.	-Khuyến khích học sinh tự học:
15	15	Bài 6: Công dân với các quyền tự do cơ bản.		2. <i>Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân.</i>	+Mục 1a. Ý nghĩa quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân. +Mục 1b. Ý nghĩa quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm.
16	16	Ôn tập cuối học kỳ 1		Theo ma trận đề của Sở GD&ĐT	
17	17				
18	18	Kiểm tra cuối học kỳ 1		Theo đề của Sở GD&ĐT	

HỌC KỲ II				
Tuần	Tiết	Nội dung kiến thức đã thống nhất theo PPCT của tổ	Ghi chép điều chỉnh của giáo viên phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện dạy học	Ghi Chú
19	19	Bài 6: Công dân với các quyền tự do cơ bản. (Tiếp theo) (Bài kiểm tra thường xuyên I)	3. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở 4. Quyền được đảm bảo an toàn thư tín, điện tín, điện thoại	-Khuyến khích học sinh tự học: +Mục 1c. Ý nghĩa quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.
20	20		5. Quyền tự do ngôn luận. 6. Trách nhiệm của công dân.	+Mục 2a. Trách nhiệm của Nhà nước.

21	21	Chủ đề: Các quyền dân chủ của công dân.	Bài 7: Công dân với các quyền dân chủ. +Mục 4a. Trách nhiệm của Nhà nước.	1. Quyền bầu cử, ứng cử vào các cơ quan đại biểu của nhân dân.	-Không dạy: Mục 1b. Những trường hợp không được thực hiện quyền ứng cử. -Khuyến khích học sinh tự học: +Mục 1b. Cách thức nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước thông qua các đại biểu và cơ quan quyền lực nhà nước-cơ quan đại biểu của nhân dân. +Mục 1c, 2c, 3c. Ý nghĩa quyền bầu cử và ứng cử; quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội; quyền khiếu nại, tố cáo của công dân.
22	22			2.Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.	3.Quyền khiếu nại, tố cáo. Trách nhiệm của công dân.
23	23				
24	24	Chủ đề: Pháp luật các quyền học tập, sáng tạo và phát triển của công dân.	Bài 8: Pháp luật với sự phát triển của công dân.	1a. Quyền học tập của công dân.	-Khuyến khích học sinh tự học: Mục 2. Ý nghĩa quyền học tập, sáng tạo và phát triển của công dân.
25	25			1b. Quyền sáng tạo của công dân.	
26	26	Ôn tập giữa học kỳ 2		Theo ma trận của Bài 6, 7, 8.	
27	27	Kiểm tra giữa học kỳ 2		Theo đề của trường	
28	28	Chủ đề: Pháp luật các quyền học tập, sáng tạo và phát triển của công dân. (Tiếp theo)	Bài 8: Pháp luật với sự phát triển của công dân.	1c. Quyền được phát triển của công dân.	-Khuyến khích học sinh tự học: Mục 2. Ý nghĩa quyền học tập, sáng tạo và phát triển của công dân.
29	29	Ngoại khóa		Tìm hiểu Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018	
30	30	Bài 9: Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước.		2a.Nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển kinh tế.	- Khuyến khích học sinh tự học: +Mục 1. Vai trò của pháp luật đối với sự phát triển bền vững của đất nước. +Mục 2b. Nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển văn hóa. - Không dạy _ Bài 10. Pháp luật với hòa bình và sự phát triển tiến bộ của nhân loại.
31	31			2c. Nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển các lĩnh vực xã hội.	
32	32	Thực hành, ngoại khóa.		Tìm hiểu về doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh trên địa bàn gắn với bảo vệ môi trường.	



33	33	Ôn tập cuối học kỳ 2	Theo ma trận của Sở GD&ĐT	
34	34			
35	35	Kiểm tra cuối học kỳ 2	Theo đề của Sở GD&ĐT	

Đông Giang, ngày 30 tháng 08 năm 2023

GIÁO VIÊN

(Ký và ghi rõ họ tên)

HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN

TỔ TRƯỞNG



Lê Văn Minh

Nguyễn Minh Sơn

Bnướcch Grồng